TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PLEIKU
TỈNH GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 78/2022/HSST
Ngày: 17/6/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PLEIKU-TỈNH GIA LAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Thanh Nga.

2. Bà Nguyễn Thị Bắc.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Nhớ - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Hoài Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ L số: 71/2022/HSST ngày 09 tháng 5 năm 2022. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2022/QĐXXST-HS, ngày 27 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Phan Thị Thanh T. Tên gọi khác: U.

Giới tính: Nữ. Sinh năm 1989, tại Đăk Lăk.

Nơi cư trú: Số 209/40 đường Quang T, phường Tân T, thành phố T, tỉnh Đăk Lăk.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo.

Trình độ học vấn: 2/12. Nghề nghiệp: Không.

Con ông Phan Thanh T, sinh năm 1939 (đã chết) và con bà Trần Thị N, sinh năm 1949 (đã chết).

Có chồng là Nguyễn Văn T, sinh năm 1989 (đã ly hôn).

Bị cáo có 02 người con, sinh năm 2007 và 2010.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Không.

- Ngày 08/02/2010, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đăk Lăk xử phạt 09 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản" (theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009), tại Bản án số 28/2010/HSST;

- Ngày 12/01/2011, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đăk

Lăk xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản" (theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009), tại Bản án số 10/2011/HSST; tổng hợp hình phạt với với Bản án số 28/2010/HSST ngày 08/02/2010, buộc phải chấp hành hình phạt chung là 02 năm 03 tháng tù. Chấp hành án tại Trại giam Đắk Trung; ngày 02/4/2013, chấp hành xong hình phạt tù.

- Ngày 26/12/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đăk Lăk xử phạt 02 năm tù về tội: "Trộm cắp tài sản" (theo khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009), tại Bản án số 355/2014/HSST; chấp hành án tại Trại giam Đắk Trung. Ngày 01/10/2016, chấp hành xong hình phạt tù.

Các lần bị kết án trên, bị cáo Phan Thị Thanh T đều đã được xóa án tích.

Bị cáo Phan Thị Thanh T bị tạm giữ từ ngày 24/01/2022 đến ngày 30/01/2022, sau đó bị áp dụng biện pháp tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an TP.Pleiku. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng:

* Người bị hại:

1/ Bà Lưu Thị Bảo C, sinh năm 1984. Địa chỉ: 5/3 Hai Bà Trưng, tổ 2, phường Tây S, TP. P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt tại phiên tòa.

2/ Chị Dương Thị Thiên L, sinh năm 1999. Địa chỉ: Thôn 4, thị trấn Đak Đ, huyện Đak Đ, tỉnh Gia Lai. Văng mặt tại phiên tòa.

3/ Chị M, sinh năm 1993. Địa chỉ: Làng Đak M, xã Đak K, huyện Đak Đ, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Đoàn Thanh T, sinh năm 1990. Địa chỉ: 226B Phan Đình P, tổ 3, phường Yên Đ, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Thị Thanh T là người đã 03 lần bị kết án về tội: *"Trộm cắp tài sản"*, nhưng đã được xóa án tích, T và đối tượng nữ tên T1 chưa xác định được nhân thân, địa chỉ, ở TP.Pleiku có quan hệ quen biết nhau. Chiều ngày 22/01/2022, T dùng điện thoại di động gọi rủ T1 đi trộm cắp tài sản ở TP.Pleiku, thì T1 đồng ý. Sau đó, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu đỏ-đen, biển số 47H2-231.17 đi từ thành phố Buôn Ma T, tỉnh Đăk Lăk đến TP.P, tỉnh Gia Lai và đến ngủ với T1 tại phòng trọ của T1 ở số 300 đường L Thái T, phường Yên Đ, TP.P, tỉnh Gia Lai. Trong ngày 23/01/2022, T và T1 đã cùng nhau thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn TP.P và huyện Đăk Đ, tỉnh Gia Lai, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 10 giờ ngày 23/01/2022, Phan Thị Thanh T điều khiển xe mô tô 47H2-231.17 chở T1 đến Trung tâm thương mại TP.P, gửi xe mô tô bên ngoài

rồi cùng với T1 đi bộ vào Trung tâm thương mại tìm người sơ hở để chiếm đoạt tài sản. Khi đi đến 01 quầy bán giày dép gần cổng Trung tâm thương mại ở đường Trần P, TP.P, cả hai phát hiện bà Lưu Thị Bảo C, để 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus loại 256GB màu trắng trong túi áo khoác bên trái. T và T1 tiến đến gần vị trí bà C; lợi dụng lúc bà C sơ hở, T dùng tay trái thò vào túi áo khoác của bà C lấy chiếc điện thoại di động nêu trên, rồi nhanh chóng đưa cho T1 cất giấu vào người. Ngay sau đó, Tra lấy xe mô tô 47H2-231.17 chở T1 đi đến tiệm cầm đồ 55 Mobile ở số 226B đường Phan Đình P, tổ 03, phường Yên Đ, TP.P cầm cố điện thoại cho anh Đoàn Thanh T lấy 200.000 đồng cùng nhau tiêu xài. Đối với bà C, sau khi phát hiện bị mất điện thoại di động đã đến Công an phường Diên Hồng, TP.Pleiku trình báo. Sau khi T bị bắt, trên cơ sở lời khai của T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP.Pleiku đã làm việc với anh T và T1 giữ được điện thoại di động nêu trên. Qua định giá, xác định chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus loại 256GB của bà C bị T và T1 chiếm đoạt vào ngày 23/01/2022, có trị giá 5.700.000 đồng, Cơ quan điều tra đã xử L trả lại điện thoại trên cho bà Châu.

- *Vụ thứ hai:* Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 23/01/2022, Phan Thị Thanh T tiếp tục điều khiển xe mô tô 47H1-231.17 chở đối tượng T1 đến Trung tâm thương mại huyện Đak Đ ở tổ dân phố 05, thị trấn Đak Đ, huyện Đak Đ, tỉnh Gia Lai, để tìm cơ hội trộm cắp tài sản. Đến nơi, Tgửi xe mô tô và cùng với T1 đi bộ vào trong Trung tâm thương mại. Khi đi đến quầy hàng mỹ phẩm, T phát hiện chị Dương Thị Thiên L đang đứng mua hàng, trong túi áo khoác bên phải của chị L có để điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, loại 128GB, màu tím. T tiến đến gần và lợi dụng lúc chị L sơ hở thì dùng tay phải thò vào túi áo khoác của chị L lấy chiếc điện thoại di động trên, rồi nhanh chóng cùng với T1 bỏ đi. Đối với chị L, sau khi phát hiện bị mất điện thoại di động đã đến Công an huyện Đăk Đoa trình báo.

- *Vụ thứ ba:* Sau khi chiếm đoạt được điện thoại di động của chị Dương Thị Thiên L ở vụ thứ hai, Phan Thị Thanh T và đối tượng T1 đi dạo trong Trung tâm thương mại huyện Đak Đ để tiếp tục tìm cơ hội chiếm đoạt tài sản. Khi đi đến hàng quần áo, cả hai phát hiện chị M đang mua hàng, trong túi áo khoác phía trước của chị M có để 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 10, loại 64GB, màu xám. T tiến đến gần chị M và giả vờ xem quần áo để mua, rồi lợi dụng lúc chị M sơ hở thì dùng tay phải thò vào túi áo khoác của chị M lấy chiếc điện thoại di động nêu trên và nhanh chóng bỏ đi. Sau đó, T điều khiển xe mô tô 47H1-231.17 chở đối tượng T1 quay về TP.P tìm nơi tiêu thụ các điện thoại di động đã chiếm đoạt được. Đến 22 giờ ngày 23/01/2022, biết không thể che giấu hành vi của bản thân, nên T đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP.Pleiku đầu thú, giao nộp các điện thoại di động đã chiếm đoạt được của chị Dương Thị Thiên L và chị M tại Trung tâm thương mại Đăk Đ. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn T1 giữ của T 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A2LS, màu đen và 01 xe mô tô hiệu Honda, loại xe Wave, màu đỏ-đen, biển số 47H2-231.17

Qua định giá, xác định điện thoại di động hiệu Iphone 11, loại 128GB, màu tím của chị Dương Thị Thiên L bị Phan Thị Thanh T và đối tượng T1 chiếm đoạt vào ngày 23/01/2022, có trị giá 8.000.000 đồng; điện thoại di động hiệu Redmi 10, loại 64GB, màu xám của chị M bị Tvà đối tượng T1 chiếm đoạt ngày 23/01/2022, có trị giá 2.100.000 đồng. Sau khi định giá, Cơ quan điều tra đã xử L trả lại các điện thoại trên cho chị L và chị M.

Đối với các tài sản Cơ quan điều tra T1 giữ của Phan Thị Thanh T, qua điều tra xác định:

- Xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu đỏ-đen, biển số 47H1 231.17, có số máy JC52E6109359, số khung RLHJC5241DY070591, T khai mượn của bà Nguyễn Hồ Phương T, sinh năm 1968, trú số 90 và 93 đường Phạm Ngũ L, phường Thành C, thành phố Buôn M T, tỉnh Đăk Lăk; việc Tsử dụng xe làm phương tiện đi trộm cắp tài sản, thì bà T không biết. Cơ quan điều tra tiến hành xác minh, nhưng do bà Tr không có mặt tại địa phương nên chưa làm việc được. Qua tra cứu, xác định người đứng tên đăng ký xe mô tô 47H1 231.17 là ông Trần Văn L, sinh năm 1968, trú thị trấn Quảng P, huyện Cư M, tỉnh Đăk Lăk. Ông L cho biết: Vào tháng 9/2016, tại thành phố Buôn Ma T, tỉnh Đăk Lăk, con trai ông cho bạn mượn xe mô tô 47H1 231.17 để sử dụng và bị người này chiếm đoạt xe, nhưng ông không trình báo vụ việc đến cơ quan Công an. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP.Pleiku tiếp tục tạm giữ xe mô tô 47H1 231.17 và làm thủ tục chuyển cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuật để tiếp tục làm rõ, xử lý.

- Điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A21S, màu đen, là tài sản của Phan Thị Thanh T; T đã sử dụng điện thoại này để liên lạc rủ đối tượng T1 đi trộm cắp tài sản. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP.Pleiku chuyển điện thoại trên theo vụ án để xử L.

Về dân sự: Sau khi được nhận lại các điện thoại di động đã bị chiếm đoạt, bà Lưu Thị Bảo C, các chị Dương Thị Thiên L và M không có yêu cầu bồi thường gì khác về dân sự. Anh Đoàn Thanh T không yêu cầu Phan Thị Thanh T phải bồi thường số tiền anh đã chi ra để nhận cầm cố điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus loại 256GB.

Tại bản cáo trạng số: 86/CT-VKS ngày 09/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo Phan Thị Thanh T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 và điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Phan Thị Thanh T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Buộc bị cáo T phải nộp 200.000 đồng để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước và tịch thu sung vào ngân sách nhà nước chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy A21S, màu đen mà bị

cáo T dùng liên lạc với đối tượng tên T1 để thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào ngày 23/01/2022, tại Trung tâm thương mại TP.P và Trung tâm thương mại Đăk Đ, huyện Đăk Đ, tỉnh Gia Lai, Phan Thị Thanh T và đối tượng nữ tên T1 chưa xác định được nhân thân, địa chỉ đã cùng nhau thực hiện 03 lần trộm cắp tài sản, tài sản chiếm đoạt là 03 chiếc điện thoại di động các loại, có tổng trị giá 15.800.000 đồng. Đến 22 giờ cùng ngày, T ra đầu thú, đối tượng T1 đã bỏ trốn. Các điện thoại di động mà T và T1 chiếm đoạt, đã được thu hồi và trả lại cho các bị hại.

[2] Xét về hành vi tố tụng và các quyết định tố tụng trong quá trình điều tra truy tố: Trong quá trình điều tra truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân TP. Pleiku đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người bị hại cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án . Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai đối với bị cáo Phan Thị Thanh T phạm tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét hành vi của phạm tội của bị cáo Phan Thị Thanh T: Khi thấy sự sơ hở của chủ sở hữu tài sản trong việc quản lý tài sản là bị cáo liền thực hiện hành vi chiếm đoạt và đã lén lút thực hiện 03 lần trộm cắp tài sản, tài sản bị cáo chiếm đoạt có tổng giá trị 15.800.000 đồng, bên cạnh đó bị cáo có nhân thân xấu có 03 bản án xét xử về tội Trộm cắp tài sản (đã được xóa án tích), nhưng bị cáo đã không lấy đó làm bài học tu sửa bản thân để trở thành người lương thiện mà lại tiếp tục phạm tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không những đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong nhân dân, nên cần phải xử bị cáo một mức án nghiêm.

[5] Tuy nhiên xét quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo và ra đầu thú hành vi phạm tội của mình, dù giảm nhẹ nhưng cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để đảm bảo được biện pháp răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Đối với đối tượng nữ tên T1, là người bị cáo Phan Thị Thanh T khai đã cùng với T thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản, chưa xác định được nhân thân lại lịch khi nào xác định được sẽ xử lý sau nên không xét.

[7] Đối với anh Đoàn Thanh T là người nhận cầm cố điện thoại của Ttrộm cắp nhưng không biết, nên không xử lý là đúng pháp luật.

[8] Về dân sự: Những người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì nên không xét.

[9] Vật chứng:

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu đỏ - đen, biển số 47H1 231.17, có số máy JC52E6109359, số khung RLHJC5241DY070591, T khai mượn của bà Nguyễn Hồ Phương T nhưng chưa xác định được chủ sở hữu nên cơ quan điều tra đang tạm giữ để điều tra xác minh nên Tòa không xét.

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A21S, màu đen, là tài sản của Phan Thị Thanh T, bị cáo T đã sử dụng điện thoại này để liên lạc rủ đối tượng T1 đi trộm cắp tài sản nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Bị cáo T và đối tượng tên T1 cầm cố điện thoại trộm cắp cho ông T được 200.000 đồng sau đó tiêu sài hết, ông T không yêu cầu bị cáo trả lại, đây là tiền do phạm tội mà có nên buộc bị cáo T phải nộp 200.000 đồng để tịch T1 sung vào ngân sách nhà nước.

[10] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 và điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Phan Thị Thanh T phạm tội *"*Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Phan Thị Thanh T 02 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/01/2022

- Áp dụng: Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A21S, màu đen (điện thoại cũ đã qua sử dụng). Theo biên bản giao nhận vật chứng số: 71/2022 ngày 13 tháng 6 năm 2022 giữa Công an TP. Pleiku, tỉnh Gia Lai với Chi cục thi hành án dân sự TP. Pleiku, tỉnh Gia Lai.

Buộc bị cáo Phan Thị Thanh T phải nộp lại 200.000 đồng để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Căn cứ: khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản Lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phan Thị Thanh T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo Bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại Ủy ban nơi cư trú.

<u>Nơi nhận</u>:
- *TAND tỉnh Gia lai.*
- *Viện kiểm sát TP. Pleiku.*
- *Công an TP. Pleiku.*
- *THADS TP. Pleiku*
- *Bị cáo.*
- *Người bị hại.*
-*Người có qlnvlq.*
- *Lưu hs.*

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Trần Thị Hồng